

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐOAN HÙNG
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2018/HS- ST
Ngày: 28- 11- 2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐOAN HÙNG, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Minh Hòa

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Bình

Ông Nguyễn Quốc Sửu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Yên- Thư ký của Tòa án nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Dũng- Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 61/2018/TLST- HS ngày 15/11/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2018/QĐXXST- HS ngày 16 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Hữu H- sinh ngày 25 tháng 3 năm 1980 tại huyện Đ, tỉnh Phú Thọ; nơi cư trú: Thôn 3, xã ĐN, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Hữu C sinh năm 1941(đã chết) và bà Nguyễn Thị T sinh năm 1944; có vợ là Ngô Kim D sinh năm 1983 và 02 con, lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2011. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giam từ ngày 07/9/2018, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Phú Thọ. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Anh Tiêu Văn N- sinh năm 1971

Trú tại: Thôn A, xã V, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

+ Anh Phạm Văn Đ1- sinh năm 1974

Trú tại: Thôn 5, xã P, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.

+ Chị Ngô Kim D- sinh năm 1983

Trú tại: Thôn 3, xã ĐN, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.

- Người chứng kiến: Ông Vũ Thanh Th- sinh năm 1962
Trú tại: Thôn 2, xã ĐN, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.
(Chị D có mặt; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khác và người chứng kiến đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 50 phút ngày 07/9/2018 tại xã ĐN, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ, tổ công tác thuộc Công an huyện Đoan Hùng phát hiện và lập biên bản vi phạm hành chính đối với Tiêu Văn N sinh năm 1971 ở thôn A, xã V, huyện S, tỉnh Tuyên Quang về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Quá trình lập biên bản thu giữ của N 01 chiếc bật lửa; 01 chiếc điện thoại di động Masstel lắp sim số 0986378941 và 03 mảnh giấy trong đó 01 mảnh giấy một mặt màu trắng bạc, một mặt có hình màu xanh, 01 mảnh giấy hai mặt màu trắng, một mặt có in chữ, 01 mảnh giấy loại giấy bạc, một mặt màu trắng bạc đã bị đốt. N khai nhận vừa sử dụng Heroine bằng hình thức hít. Mảnh giấy bị đốt dùng để chứa Heroine, N dùng bật lửa ga đốt để hít và đã sử dụng hết. 02 mảnh giấy còn lại dùng để gói ngoài Heroine. Nguồn gốc Heroine N khai nhận cùng Phạm Văn Đ1 sinh năm 1974 ở xã P mua của Trần Hữu H ở xã ĐN, huyện Đoan Hùng.

Cơ quan CSĐT - Công an huyện Đoan Hùng triệu tập Trần Hữu H đến UBND xã ĐN lấy lời khai. H thừa nhận đã bán trái phép Heroine cho Tiêu Văn N và Phạm Văn Đ1 như N khai đồng thời tự giác giao nộp 05 gói giấy bên trong đều chứa chất cục bột màu trắng. H khai nhận đó là Heroine H tàng trữ nhằm mục đích bán kiếm lời. Cơ quan điều tra tiến hành niêm phong gửi đi giám định. Cơ quan điều tra đã ra lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của H tại thôn 3, xã ĐN. Quá trình khám xét không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì.

Tại bản Kết luận giám định số 926/KLGD ngày 10/9/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

“Mẫu chất bột, cục màu trắng chứa trong 05 gói giấy gửi đến giám định là ma túy; có tổng khối lượng là 0,149 gam, loại: Heroine.

Heroine là chất ma túy nằm trong Danh mục I, số thứ tự 09, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/05/2018 của Chính phủ”.

Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, làm rõ toàn bộ nội dung vụ án như sau:

Tiêu Văn N là người nghiện ma túy có quen biết Trần Hữu H cũng là người nghiện ma túy và cho nhau số điện thoại để liên lạc. Khoảng 09 giờ ngày 07/9/2018, N gọi điện thoại cho H hỏi mua Heroine. H đồng ý bán và bảo N đi đến xã ĐN. Trên đường đi, N gặp Phạm Văn Đ1 cũng là người nghiện ma

túy nên N rủ Đ1 cùng đi mua ma túy để sử dụng, Đ1 đồng ý. N gọi điện thoại cho H thì H hẹn gặp tại quán nước của gia đình ông Vũ Thanh Th ở thôn 2 xã ĐN, huyện Đ để mua bán ma túy. Cả hai đến địa điểm đã hẹn gặp H. Còn H lấy 07 gói Heroine cầm theo rồi điều khiển xe mô tô biển số 19S1 - 3774 từ nhà đến địa điểm hẹn gặp N. Tại đây, Đ1 và N mỗi người đưa cho H 200.000 đồng. H cầm tiền rồi lấy ở trong người ra 02 gói Heroine cho vào 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long đặt xuống bàn nước. N cầm vỏ bao thuốc lá bên trong đựng Heroine rồi cùng Đ1 đi về hướng xã P1. Đi được khoảng 200m thì Đ1 dừng xe. N xuống xe lấy 01 gói Heroine ra còn 01 gói Heroine đựng trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long đưa cho Đ1. Đ1 cầm lấy rồi điều khiển xe đi về nhà và sử dụng hết gói Heroine này. Còn N cầm gói Heroine đi xuống ven đê thuộc thôn 2 xã ĐN để sử dụng. Khi vừa sử dụng xong thì bị tổ công tác thuộc Công an huyện Đoan Hùng phát hiện và lập biên bản như đã nêu trên.

Ngoài lần bán trái phép chất ma túy trên đây, quá trình điều tra còn làm rõ, khoảng 08 giờ 30 phút ngày 06/9/2018, tại khu vực cổng nghĩa trang liệt sỹ xã P1, huyện Đ, H đã bán trái phép 02 gói Heroine cho Tiêu Văn N thu được số tiền 400.000 đồng. Số ma túy này N đã sử dụng hết cho bản thân.

Về nguồn gốc số ma túy bán cho N và Đ1, H khai ngày 02/9/2018, H đi ra cầu Sông Lô gặp một người tự giới thiệu tên là Q làm nghề lái tàu chở cát sỏi. H mua của người này một gói Heroine với giá 400.000 đồng. Sau khi mua, H mang về nhà sử dụng một ít, số còn lại chia nhỏ ra thành 09 gói. H đã bán cho N và Đ1 tổng số 04 gói, còn lại 05 gói, quá trình làm việc với Cơ quan điều tra, H đã tự nguyện giao nộp lại.

Tại bản cáo trạng số: 62/CT- VKSDH ngày 13/11/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng đã truy tố Trần Hữu H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi đúng như cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Trần Hữu H phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Hữu H từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam: 07/9/2018.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong số 926/KLGD; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long; 03 mảnh giấy; 01 chiếc bật lửa.

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel lắp sim số 01633.352.350 và số tiền 370.000 đồng tạm giữ của Trần Hữu H.

+ Truy thu của Trần Hữu H 430.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

+ Trả lại cho Trần Hữu H 01 xe mô tô biển kiểm soát 19S1- 3774, 01 Giấy đăng ký xe, 01 Giấy chứng minh nhân dân.

+ Trả lại cho anh Tiêu Văn N 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel lắp sim số 0986.378.941.

* Bị cáo Trần Hữu H và chị Ngô Kim D không tranh luận gì.

* Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy việc mình làm là sai, xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong vụ án này, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng đã thu giữ, phù hợp lời khai của chính bị cáo trong giai đoạn điều tra và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 06/9/2018, tại khu vực trước công nghĩa trang liệt sỹ xã P1, huyện Đ, Trần Hữu H đã bán trái phép 02 gói Heroine với giá 400.000 đồng cho Tiêu Văn N. Đến sáng ngày 07/9/2018, tại quán nước của gia đình ông Vũ Thanh Th ở thôn 2 xã ĐN, huyện Đ, Trần Hữu H tiếp tục bán trái phép 02 gói Heroine cho Tiêu Văn N và Phạm Văn Đ1, thu của mỗi người 200.000 đồng.

[3] Hành vi của Trần Hữu H đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy, với tình tiết định khung tăng nặng là phạm tội nhiều lần, quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm

phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước đối với chất ma túy, cần thiết xử lý nghiêm để giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm.

[4] Khi lượng hình, có xem xét Trần Hữu H có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu. Bị cáo được áp dụng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là khai báo thành khẩn và 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự do bố đẻ có công với cách mạng, được tặng thưởng nhiều Huân chương. Trần Hữu H không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo ở mức khởi điểm của khung hình phạt là phù hợp, cần chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản riêng nên không áp dụng.

[6] Về nguồn gốc số ma túy bán cho N và Đ1, H khai mua của một người tự giới thiệu tên là Q làm nghề lái tàu chở cát sỏi. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra chưa xác định được người tên Q đã bán ma túy cho H là ai, ở đâu nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với Tiêu Văn N và Phạm Văn Đ1 là những người sử dụng trái phép chất ma túy, mua ma túy để sử dụng và đã sử dụng hết cho bản thân. Do hành vi của không cấu thành tội phạm nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Đoan Hùng ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định của pháp luật.

Đối với ông Vũ Thanh Th không liên quan đến hành vi phạm tội của Trần Hữu H nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng:

01 bì niêm phong chứa mẫu vật (chất ma túy) do Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả sau khi giám định là vật cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

Số tiền 370.000 đồng đang tạm giữ là tiền H thu được do bán ma túy cho N và Đ1, cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước cùng 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel lắp sim số 01633.352.350 của H là công cụ, phương tiện phạm tội. Số tiền bán ma túy bị cáo đã sử dụng là 430.000 đồng cần truy thu, nộp ngân sách nhà nước.

Do Tiêu Văn N chỉ vi phạm hành chính, nên trả lại cho N 01 điện thoại di động có lắp sim 0986.378.941 đang tạm giữ.

Đối với chiếc xe mô tô H đã sử dụng để đi bán ma túy quá trình điều tra xác định đây là tài sản chung của bị cáo và vợ là chị Ngô Kim D. Chị D không biết, không liên quan đến việc H phạm tội, nên sẽ trả lại xe cùng đăng ký xe và Giấy chứng minh nhân dân cho bị cáo.

Các vật chứng còn lại gồm: 03 mảnh giấy; 01 vỏ bao thuốc lá; 01 chiếc bật lửa không còn giá trị sử dụng, sẽ tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Hữu H bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

*** Về trách nhiệm hình sự:**

Tuyên bố: Bị cáo Trần Hữu H phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt Trần Hữu H 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam: 07/9/2018.

*** Về xử lý vật chứng:**

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel lắp sim số 01633.352.350 và 370.000 đồng (Ba trăm bảy mươi nghìn đồng) tạm giữ của Trần Hữu H.

- Truy thu của Trần Hữu H 430.000 đồng (Bốn trăm ba mươi nghìn đồng) để nộp ngân sách nhà nước.

- Tịch thu tiêu hủy: 0,132 gam chất bột, cục màu trắng (mẫu vật còn lại sau khi giám định) cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được niêm phong, dán kín trong bì giấy số 926/KLGD có đóng 05 hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ; 03 mảnh giấy; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long; 01 chiếc bật lửa .

- Trả lại cho Trần Hữu H 01 xe mô tô biển kiểm soát 19S1- 3774, 01 đăng ký xe và 01 Giấy chứng minh nhân dân.

- Trả lại cho anh Tiêu Văn N 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel lắp sim số 0986.378.941.

(Các vật chứng nêu trên đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đoan Hùng quản lý).

*** Về án phí hình sự sơ thẩm:** Buộc bị cáo Trần Hữu H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKS huyện, tỉnh;
- Trại tạm giam CA tỉnh;
- Công an huyện Đoan Hùng;
- Bị cáo; người có QL, NVLQ;
- UBND xã ĐN;
- Chi cục THADS Đoan Hùng;
- Thi hành án hình sự;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Vũ Thị Minh Hòa